

Số 248 /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 22 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3506/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 3556/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn (Phụ lục chi tiết kèm theo).

Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn tại chuyên mục “thủ tục hành chính” tại địa chỉ: dichvucong.backan.gov.vn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 4 (t/h);
- Cục KSTTHC - VPCP (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ
VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH BẮC KẠN

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
I. LĨNH VỰC VĂN HÓA								
A1. Di sản văn hóa								
1	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Không	- Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/02/2004; - Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07/6/2011.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X
2	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công		- Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
			tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn					
3	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
4	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
5	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị			- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012; - Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2008.			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
6	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012. - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/02/2004; - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
7	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ			- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Thủ tướng Chính phủ - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ; UBND tỉnh		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di						

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia.						
8	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010; - Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Thủ tướng Chính phủ ; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ; UBND tỉnh.	Mức độ 4	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ						

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia.						
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn,	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	tỉnh Bắc Kạn					
10	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Mức độ 4	X
11	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 28/8/2020.			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
12	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	- Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định cấp lại Chứng chỉ hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu thiếu hoặc không	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 61/2016/NĐ-	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		hợp lệ. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.		CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018; - Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 28/11/2017.			
14	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009; - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
		- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới						
A2. Điện ảnh								
15	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phim trình duyệt	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	- Phí: 3.600.000 đồng (Phim thương mại: Phim truyện: Độ dài đến 100 phút (1 tập phim) Độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập Độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập) - Phí : 2.200.000 đồng (Phim thương mại:	- Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29/6/2006 ; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18/6/2009 ; - Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010 ; - Thông tư số 11/2011/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2011 ; - Quyết định số 49/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 09/7/2008 ; - Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 ; - Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 28/11/2017.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
16	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phim	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu	đồng (Phim thương mại:	- Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày		Mức độ 2	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
	ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	trình duyệt	chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	<i>Phim ngắn: Độ dài đến 60 phút: Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện)</i> - Phí : 2.400.000 đồng (<i>Phim phi thương mại: Phim truyện: Độ dài đến 100 phút (1 tập phim) Độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập Độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập</i>) - Phí : 1.600.000 đồng (<i>Phim phi thương mại: Phim</i>	29/6/2006 ; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18/6/2009 ; - Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010 ; - Thông tư số 20/2013/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2013 ; - Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016.			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
				<i>ngắn: Độ dài đến 60 phút Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện)</i> <i>Ghi chú:</i> <i>Mức thu quy định trên đây là mức thẩm định lần đầu. Trường hợp kịch bản phim và phim có nhiều vấn đề phức tạp phải sửa chữa để thẩm định lại thì các lần sau thu bằng 50% mức thu tương ứng trên đây.</i>				

A3. Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm								
17	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ			- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013; - Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18/01/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
18	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
19	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ			- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013; - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
20	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	- Thời hạn cấp giấy phép không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - Đối với các công trình tượng đài, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, thể thao và			- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013; - Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18/01/2018; - Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 28/8/2020.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện:	Mức độ 2	X

		Du lịch, thời hạn cấp giấy phép không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	tỉnh Bắc Kạn			Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
21	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định : UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
22	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn		- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.	Mức độ 2	X	
23	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm(thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định						
24	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi văn bản yêu cầu tổ chức bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân,	Không	- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	

		dung triển lãm. Tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm;	thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn					
25	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại						
26		Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại						
27	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn		- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		X

28	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không có văn bản trả lời thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo; Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thông báo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không có ý kiến trả lời bằng văn bản thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
A4. Nghệ thuật biểu diễn								
29	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về	Thời gian kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định; thời gian	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu	* Phí thẩm định: Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020; - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016.;	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

	nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	thẩm định, cấp/ không cấp văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ	chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	diễn nghệ thuật: - Đến 50 phút 1.500.000đ; - Từ 51 đến 100 phút 2.000.000đ; - Từ 101 đến 150 phút 3.000.000đ; - Từ 151 đến 200 phút 3.500.000đ - Từ 201 phút trở lên 5.000.000đ * Lệ phí: Không	- Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 06/8/2021.			
30	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Thời gian kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định; thời gian thẩm định, cấp/ không cấp văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020; - Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 06/8/2021.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
31	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu							
32	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp người mẫu	Thời gian kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ			- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020;			

		ngày nhận được hồ sơ theo quy định; thời gian thẩm định, cấp/ không cấp văn bản chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ						
A5. Văn hóa cơ sở								
33	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không quy định	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018	- Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	x
34	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhận được văn bản thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã thông báo						
35	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Thời gian yêu cầu bổ sung hồ sơ: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định; thời gian thẩm định và cấp phép: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 15.000.000	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X

				đồng/giấy; - Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 10.000.000 đồng/giấy				
36	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Thời gian yêu cầu bổ sung hồ sơ: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định; thời gian thẩm định và cấp phép điều chỉnh: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000đ/ giấy			Mức độ 4	X
37	Thủ tục công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Không	- Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X
38	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn	Không	- Luật quảng cáo ngày 21/6/2012; - Nghị định số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

	quảng cáo, băng-rôn		kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.		181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013; - Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 28/11/2017.			
39	Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo			- Luật quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012 - Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 12/11/2021.			
40	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Thời gian yêu cầu bổ sung hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ; thời gian xem xét và cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ		Phí, lệ phí: 3.000.000 đồng/Giấy phép.	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL; - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:		
41	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Phí, lệ phí: 1.500.000 đồng/Giấy phép	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL; - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016. - Thông tư số 35/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/11/2018.	UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	

42	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Thời gian yêu cầu bổ sung hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ; thời gian xem xét và cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ			- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL; - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016.			
A6. Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa								
43	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Trường hợp phải xin ý kiến các Bộ, ngành khác thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc. Trường hợp phải giám định văn hóa phẩm nhập khẩu tối đa không quá 12 (mười hai) ngày làm việc.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012; - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012; - Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
44	Thủ tục giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 15 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn		- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012; - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012; - Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2016. - Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018.		Mức độ 2	X

45	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014; - Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018.			
46	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ. - Trong thời hạn 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	- Phí: 3.600.000 đồng (<i>Phim thương mại: Phim truyện: Độ dài đến 100 phút (1 tập phim) Độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập Độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập</i>) - Phí : 2.200.000 đồng (<i>Phim thương mại: Phim ngắn: Độ dài đến 60 phút: Độ dài từ 61 phút trở lên</i>)	- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014; - Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 ; - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X

				<i>thu như phim truyện)</i> - Phí : 2.400.000 đồng (<i>Phim phi thương mại: Phim truyện: Độ dài đến 100 phút (1 tập phim) Độ dài từ 101 - 150 phút tính thành 1,5 tập Độ dài từ 151 - 200 phút tính thành 02 tập)</i> - Phí : 1.600.000 đồng (<i>Phim phi thương mại: Phim ngắn: Độ dài đến 60 phút Độ dài từ 61 phút trở lên thu như phim truyện)</i> <i>Ghi chú:</i> <i>Mức thu quy định trên đây là mức thẩm định lần đầu.</i> <i>Trường hợp</i>				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				<i>kịch bản phim và phim có nhiều vấn đề phức tạp phải sửa chữa để thẩm định lại thì các lần sau thu bằng 50% mức thu tương ứng trên đây.</i>				
47	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Lệ phí : 200.000 Đồng (Đối với bản ghi âm Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút).) Lệ phí : 300.000	- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014; - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016; - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 2	X

				Đồng (Đối với bản ghi hình Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: 300.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 200.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút).) Lệ phí : 2.000.000 Đồng (Đối với bản ghi âm Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/chương trình;				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				+ Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đồng/chương trình.)				
A7. Thư viện								
48	Thủ tục thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	Thời gian yêu cầu bổ sung, điều chỉnh hồ sơ: 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận thông báo; thời gian thẩm định, trả lời: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019; - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020; - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
49	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam							

50	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.							
A8. Gia đình								
51	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
52	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.					
53	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn,		- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.		Mức độ 2	
54	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn,		- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12;			

	của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)		tỉnh Bắc Kạn		- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL.			
55	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Không	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Mức độ 2	X
56	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình(thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
57	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Không quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
58	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình							
59	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-			
60	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình							
61	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống							

	bạo lực gia đình				BVHTTDL ngày 22/12/2014.			
62	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình							
A9. Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ								
63	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không	- Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BVHTTDL-BCA ngày 30/12/2014; - Thông tư số 30/2012/TT-BCA ngày 29/5/2012; - Thông tư số 06/2015/TT-BVHTTDL ngày 08/7/2015.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
B. LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO								
64	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

65	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 3	X
66	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		400.000đ	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018.			
67	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		200.000đ	- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	
68	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018.			
69	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018.			
70	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2014.			

71	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ;	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
72	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05/12/2016; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
73	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;			

					- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
74	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
75	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			

76	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
77	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.		- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
78	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019;			

					- Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
79	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
80	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			

81	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
82	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
83	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;			

					- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
84	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
85	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			

86	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
87	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
88	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 18/2018/TT-			

					BVHTTDL ngày 20/3/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
89	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
90	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			

91	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
92	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
93	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-			

					CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
94	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL ngày 26/9/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
95	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			

96	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		800.000đ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018; - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020.			
----	--	---	--	----------	--	--	--	--

C. LĨNH VỰC DU LỊCH

C.1. Lữ hành

97	Thủ tục công nhận điểm du lịch	- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
98	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		3.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		

99	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa			1.500.000	31/12/2017; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018;			
100	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị		2.000.000đ				
101	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa. - Sau 30 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017. - Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30/11/2021	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 3	X
102	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	-Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du						

		lịchra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; - Sau 30 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ.						
103	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac.kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 3	X
104	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài				- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016;			
105	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	10 ngày kể từ ngày có kết quả kiểm tra		200.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-			

					BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019;			
106	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	10 ngày, kể từ ngày kết thúc khóa cập nhật kiến thức		Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017.			
107	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 07 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. - 13 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	3.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X

108	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.500.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 3	X
109	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn ;	1.500.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018.			
110	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	1.500.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018.			

		Nam là thành viên. - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.						
111	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac-kan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	1.500.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 3	X
112	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	13 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		650.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018;			

113	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	13 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		650.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018;			
114	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	650.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018;	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 3	X
115	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		650.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018;			

116	Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	- Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
C2. Dịch vụ du lịch khác								
117	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	1.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
118	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	1.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019;			

					- Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018.			
119	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mức độ 4	X
120	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.bac kan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại địa chỉ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn - Tổ 7 phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	1.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018.			
121	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.000.000đ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017; - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; - Thông tư số 34/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018.			

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
A1. Văn hóa cơ sở								
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đồng/giấy.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019; - Thông tư 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021. - Quyết định số 356/QĐ-SVHTTDL ngày 30/11/2020.	Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố	Mức độ 4	X
2	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Tại thành phố: Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000đ/phòng/giấy phép/lần thẩm định - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp giấy phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.					

3	Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố	Không	Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 2	X
4	Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố	Không	Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 4	X
5	Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”							
6	Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”							
7	Thủ tục công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”							
8	Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm				Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018			

9	Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả Hội đồng thi đua - khen thưởng.						
10	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thẩm định		Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018			X
11	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được văn bản thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã thông báo	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố	Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 4	X

A2. Thư viện									
12	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng					- Luật Thư viện số 46/2019/QH 14 ngày 21/11/2019; - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020; - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 2	X
13	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	- Thời gian yêu cầu bổ sung, điều chỉnh hồ sơ: 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận thông báo; thời gian xem xét trả lời: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố	Không					

14	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	- Thời gian yêu cầu bổ sung, điều chỉnh hồ sơ: 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận thông báo; thời gian xem xét trả lời: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố.	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH 14 ngày 21/11/2019; - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020; - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 4	X
A3. Gia đình								
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố.	Không	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH 12 ngày 21/11/2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 4	X

					BVHTTDL ngày 22/12/2014.			
16	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.backan.gov.vn ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố.	Không	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 4	X
17	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố		- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.		Mức độ 2	X
18	Thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH			

	phòng, chống bạo lực gia đình (Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)				12 ngày 21/11/2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.			
19	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thành phố	Không	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Mức độ 2	X
20	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (Thẩm	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009; - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL			

	quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)				ngày 16/3/2010; - Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014.			
--	--	--	--	--	--	--	--	--

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ Bưu chính công ích
A. LĨNH VỰC VĂN HÓA								
A1. Văn hóa cơ sở								
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các xã, phường, thị trấn.	Không	Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn	Mức độ 2	X
2	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018			
3	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung thông báo			Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018			
A2. Thư viện								
4	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	- Thời gian yêu cầu bổ sung, điều chỉnh hồ sơ: 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các xã, phường, thị trấn.	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019; - Nghị định số 93/2020/NĐ-	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn	Mức độ 2	X

5	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	thông báo; thời gian xem xét trả lời: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.			CP ngày 18/8/2020; - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020.			
6	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng							
B. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO								
7	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	07 ngày ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucongbacan.gov.vn . - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các xã, phường, thị trấn.	Không	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007; - Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011.	Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn	Mức độ 4	x